

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-CTLNTP ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiền Phong về việc ban hành quy trình lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản tại Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiền Phong;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-CTLNTP ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiền Phong về việc phê duyệt Phương án và dự toán khai thác gỗ rừng trồng năm 2024 tại khoảnh 6 tiểu khu 114 xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Công ty ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc định giá bán lô gỗ rừng trồng, thuộc rừng trồng năm vụ Đông 2017 tại khoảnh 6 tiểu khu 114 xã Hương Bình, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiền Phong là đơn vị có tài sản đấu giá thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là gỗ rừng trồng sản xuất như sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá: Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiền Phong, địa chỉ: thôn Cư Chánh, xã Thủy Bằng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Tài sản đấu giá: gỗ rừng trồng sản xuất.

- Số lượng:

+ Diện tích thiết kế khai thác 11,10ha, diện tích có sản lượng 8,30ha.

+ Tổng sản lượng thương phẩm dự kiến khai thác: 1.078,058m³, trong đó:

* Gỗ: 962,295 m³.

* Cùi: 115,763 m³.

- Loài cây khai thác: Keo lai (tên latin: *Acacia hybrid*)

- Năm trồng: Vụ Đông năm 2017.

- Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 975.250.000đồng (Chín trăm bảy mươi lăm triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng).

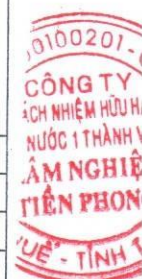


3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo các tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản, Điều 3 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, hồ sơ của tổ chức đấu giá tài sản nộp bao gồm các tiêu chí cụ thể như sau (Tổ chức đấu giá tài sản nộp kèm theo bảng tự chấm điểm của đơn vị):

STT	Nội dung	Điểm Tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0

1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0



	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và có kinh nghiệm đấu giá thành công tài sản Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong trong năm trước liền kề.	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

4. Cách thức lựa chọn đơn vị đấu giá.

Theo Điều 5 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

a. Việc đánh giá dựa trên bảng tiêu chí, đánh giá tổ chức đấu giá tài sản theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022, trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá trở lên có cùng tổng điểm cao nhất bằng nhau thì Công ty sẽ xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

b. Trường hợp đến hết ngày nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn mà chỉ có một tổ chức đấu giá tài sản đăng ký thì Công ty xem xét, quyết định lựa chọn nếu tổ chức đó đáp ứng quy định của Luật Đấu giá tài sản, Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 và pháp luật có liên quan.

c. Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn bao gồm:

- Đơn đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá.
- Phương án đấu giá đối với tài sản đưa ra đấu giá.
- Phiếu đăng ký thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản.
- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực, hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm của tổ chức đấu giá, các hồ sơ khác tương ứng tiêu chí lựa chọn và Bảng tự chấm điểm của đơn vị theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022.

5. Thông báo, huỷ bỏ kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Theo điều 6 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

6. Các trường hợp người có tài sản đấu giá từ chối đánh giá hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá tài sản.

Theo Điều 7 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

7. Trách nhiệm của người có tài sản đấu giá, cơ quan chủ quản của người có tài sản đấu giá.

Theo điều 8 Thông tư số 02/2022/TT- BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

8. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký.

- Thời gian nhận hồ sơ: Trong giờ hành chính kể từ ngày ra thông báo cho đến 17 giờ 00 ngày 15 tháng 8 năm 2024.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong. Địa chỉ: thôn Cư Chánh, xã Thuỷ Bằng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (thông tin liên hệ: bà Lê Thị Thanh Bình – Trưởng phòng Tài chính-Kế toán, SĐT: 0948.853.377, 02343.865.905).

Đại diện đơn vị tổ chức đấu giá đến nộp hồ sơ phải có Giấy giới thiệu của đơn vị và Căn cước công dân. Hồ sơ đăng ký của tổ chức đấu giá tài sản phải được niêm phong khi nộp hồ sơ đăng ký. Công ty sẽ có thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn, các đơn vị không được thông báo kết quả là không được lựa chọn (*Lưu ý: Hồ sơ đăng ký không được lựa chọn Công ty sẽ không hoàn trả lại*).

Công ty TNHH NN MTV Lâm nghiệp Tiên Phong thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết, đăng ký tham gia theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cổng TTĐT quốc gia về đấu giá (để đăng thông báo);
- Trang Thông tin điện tử Công ty (để đăng thông báo);
- Niêm yết tại Văn phòng Công ty;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY



Bôn Thát Ái Tín

